

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1018**/QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày **24** tháng **7** năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Quyết định số 1351/QĐ-BHXH ngày 16/11/2015 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành mã số ghi trên thẻ bảo hiểm y tế đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 1697/QĐ-BHXH ngày 27/11/2023 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Thu - Sở, Thẻ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Quyết định số 1351/QĐ-BHXH ngày 16/11/2015 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành mã số ghi trên thẻ bảo hiểm y tế đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 1697/QĐ-BHXH ngày 27/11/2023 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam như sau:

1. Bổ sung gạch đầu dòng thứ 7 tiết d khoản 1 như sau:

“- BA: Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở”.

2. Sửa đổi, bổ sung tiết d khoản 2 như sau:

“d) Ký hiệu bằng số 4: Được quỹ BHYT thanh toán 80% chi phí KCB thuộc phạm vi chi trả BHYT (có giới hạn tỷ lệ thanh toán một số thuốc, hóa chất, vật tư y tế và dịch vụ kỹ thuật theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế); 100%

chi phí KCB tại tuyến xã và chi phí cho một lần KCB thấp hơn 15% tháng lương cơ sở, bao gồm các đối tượng hưởng có ký hiệu là: DN, HX, CH, NN, TK, HC, XK, TB, NO, XB, TN, CS, XN, MS, HD, TQ, TA, TY, HG, LS, HS, SV, GB, GD, ND, TH, TV, TD, TU, BA.”

Điều 2. Hiệu lực thi hành:

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024.

Điều 3. Trưởng Ban Quản lý Thu - SỔ, Thẻ, Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Giám đốc bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (để b/c TTg CP, các Phó TTg);
- Các Bộ: LĐTB&XH, TC, YT, NV, TP, QP, CA;
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- HĐQL - BHXHVN;
- TGD, các phó TGD;
- BHXH Bộ QP, CAND;
- Lưu: VT, TST.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thế Mạnh